

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2021/HS-PT

Ngày: 08/7/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Tuấn.

Các Thẩm phán:

Ông Bùi Đăng Huy;

Ông Nguyễn Hải Bằng.

- *Thư ký Tòa án phiên tòa:* Ông Trần Hải Minh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Văn Vững - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 60/2021/TLPT-HS ngày 24 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Trần Văn N và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo Trần Văn N và Vũ Văn T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 19/2021/HSST ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

1. Trần Văn N, sinh năm 1990 tại T, Hải Phòng; nơi cư trú: Xã S, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt N; con ông Trần Văn Q và bà Nguyễn Thị Ê (đã chết); gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 25/9/2020 đến ngày 02/10/2020 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay. ***Có mặt tại phiên tòa.***

2. Vũ Văn T, sinh năm 2001 tại T, Hải Phòng; nơi cư trú: Xã S, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt N; con ông Vũ Văn N1 và bà Nguyễn Thị D; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Quyết định số 424 ngày 26/10/2017, TAND huyện T, thành phố Hải Phòng áp dụng biện pháp đưa vào T giáo dưỡng thời hạn 15 tháng, chấp hành xong ngày 28/02/2019; bị tạm giữ từ ngày 25/9/2020 đến ngày 02/10/2020 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay. ***Có mặt tại phiên tòa.***

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1996; địa chỉ: Xã S, huyện T, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

+ Anh Đ, sinh năm 1983; địa chỉ: Xóm 6, xã T, huyện T, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Đức H, sinh năm 1993; địa chỉ: Xã S, huyện T, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến*: Bà Nguyễn Thị Thơm, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn N, xã L, thị xã K, tỉnh Hải Dương. *Vắng mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 8/2020, Trần Văn N đến tỉnh Bắc Giang chơi. Tại đây N có gặp một người đàn ông quen biết, hỏi và mua được 03 hộp pháo dàn loại 49 quả pháo/01 hộp, 05 bánh pháo nổ hình tròn, 05 quả pháo trứng loại to, 71 quả pháo trứng loại nhỏ với tổng số tiền là 7.500.000 đồng với mục đích để bán kiếm lời. Sau đó N đem số pháo trên về nhà ở xã S, huyện T, thành phố Hải Phòng cất giấu.

Đến khoảng giữa tháng 9/2020, có người đàn ông giới thiệu tên là D ở Hải Dương sử dụng số điện thoại 0979.724.618 gọi điện đến điện thoại của N có thuê bao 0965.738.356 đặt mua pháo, N đồng ý và thống nhất trưa ngày 25/9/2020 N sẽ mang pháo đến thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương để gặp D xem hàng rồi thống nhất giá tiền.

Khoảng 08 giờ ngày 25/9/2020, N gặp Vũ Văn T ở hội cờ tướng của thôn, N rủ T cùng N đem pháo sang thị xã Kinh Môn bán, sau khi xong việc sẽ cho T 1.000.000 đồng, T đồng ý. Khoảng 11 giờ 50 phút cùng ngày, N gọi điện bảo T đi xe máy đến nhà N để chở pháo đi bán. T đã mượn xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số 15G1-479.43 của anh Nguyễn Đức H (tên gọi khác là Quậy), sinh năm 1992 ở cùng thôn đi đến nhà N. Khi đến nơi T thấy N đã để 02 bao tải dứa ngoài cổng. N bảo T trong 02 bao tải dứa là pháo để đem sang thị xã Kinh Môn bán. N và T bê 02 bao tải dứa trên đặt lên võng để hàng phía trước xe máy của T. Sau đó, N điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Nouvo màu nâu biển số: 15G1-035.30 đi trước, T điều khiển xe máy biển số 15G1-479.43 chở pháo đi sau. Cả hai đi đến đò Trại Sơn rồi lên đò để đi sang thị xã Kinh Môn. Đến 12 giờ 23 phút cùng ngày, khi đò sang bến đò thuộc địa phận phường An Lưu, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, thì N đi xe máy lên trước, T đi xe máy chở pháo đi theo sau. Lúc này Tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - Công an tỉnh Hải Dương kiểm tra xe của T phát hiện, bắt quả tang và thu giữ tang vật trên võng xe của T gồm: 03 hộp pháo giàn hình hộp loại 49 quả pháo/01 hộp, 04 bánh pháo hình trụ tròn, 05 quả pháo trứng to, 30 quả pháo trứng nhỏ; thu giữ của T: 01 điện thoại đi động nhãn hiệu Vsmart có thuê bao số: 0943.738.696, 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số: 15G1-479.45. Khi thấy

lực lượng Công an bắt giữ T thì N điều khiển xe máy bỏ chạy nhưng sau đó đã đến trụ sở Công an phường An Lưu, thị xã Kinh Môn đầu thú, giao nộp 01 xe mô tô và khai ra việc cất giấu pháo nổ tại nhà với mục đích để bán. Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hải Dương khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của N, kết quả thu giữ: trong phòng ngủ của N ba lô vải bạt dù màu đen nhãn hiệu adidas, bên trong có: 01 bánh pháo hình tròn, 41 quả pháo trứng nhỏ.

Tại Kết luận giám định số 6698 ngày 25/9/2020, Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận:

Mẫu vật phát hiện, thu giữ của Vũ Văn T tổng khối lượng là 15kg, gồm: 03 khối hình hộp vỏ bọc giấy màu có in hoa văn chữ nước ngoài, bên trong mỗi hộp gồm 49 vật hình trụ vỏ giấy được liên kết với nhau bằng dây ngòi đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (*có chứa thuốc pháo và khi bị đốt có gây tiếng nổ*), tổng khối lượng pháo là 05kg; các vật hình trụ, vỏ giấy màu đỏ, đầu mỗi vật có gắn dây ngòi được liên kết với nhau thành tràng (04 bánh hình tròn) đều là pháo nổ, tổng khối lượng pháo là 07kg; 35 vật hình bóng đèn điện tròn, vỏ ngoài bọc giấy, đầu mỗi vật có gắn dây ngòi đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (*có chứa thuốc pháo và khi bị đốt có gây tiếng nổ*). Tổng khối lượng pháo là 03kg.

Mẫu vật phát hiện, thu giữ tại chỗ ở của Trần Văn N tổng khối lượng là 3,2 kg gồm: Các vật hình trụ, vỏ giấy màu đỏ, đầu mỗi vật có gắn dây ngòi được liên kết với nhau thành tràng (01 bánh hình tròn) đều là pháo nổ, tổng khối lượng pháo là 1,7kg; 41 vật hình bóng đèn điện tròn, vỏ ngoài bọc giấy, đầu mỗi vật có gắn dây ngòi đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (*có chứa thuốc pháo và khi bị đốt có gây tiếng nổ*), tổng khối lượng pháo là 1,5kg.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 19/2021/HSST ngày 12 tháng 4 năm 2021, TAND thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương quyết định: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; điểm t khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các điều 17, 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Văn N; điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s, t khoản 1 Điều 51; các điều 17, 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vũ Văn T.

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Văn N và Vũ Văn T phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn N 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 25/9/2020.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 25/9/2020.

Ngoài ra bản án còn quyết định về xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 21 tháng 4 năm 2021, bị cáo Trần Văn N và bị cáo Vũ Văn T có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Các bị cáo Trần Văn N và Vũ Văn T giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Các bị cáo đều xác định bản án sơ thẩm tuyên đối với các bị cáo là đúng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện.

- VKSND tỉnh Hải Dương phát biểu: Từ khi thụ lý, trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và người tham gia tố tụng chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng. Xét kháng cáo của các bị cáo Trần Văn N và Vũ Văn T thì thấy: Bị cáo N và bị cáo T phạm tội Buôn bán hàng cấm theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự là chính xác. Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm các bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo cho các bị cáo. Đề nghị HĐXX giữ nguyên bản án sơ thẩm. Buộc các bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Kháng cáo của các bị cáo trong thời hạn quy định tại Điều 333 BLTTHS nên hợp lệ và được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo N, T đã khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của chính các bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ xác định: Vào hồi 12 giờ 23 phút, ngày 25/9/2020, tại khu vực bến đò Trại Sơn thuộc địa phận phường An Lưu, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, Trần Văn N và Vũ Văn T có hành vi vận chuyển 15kg pháo nổ để bán cho người tên là D thì bị Tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - Công an tỉnh Hải Dương kiểm tra phát hiện, bắt quả tang. Ngoài ra, Trần Văn N còn có hành vi cất giấu 3,2kg pháo nổ tại chỗ ở với mục đích để bán. Hành vi của bị cáo N, T đã bị TAND thị xã Kinh Môn xét xử về tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo N và T: Xét thấy, khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo N và T là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi buôn bán pháo nổ là vi phạm pháp luật, song vì mục đích kiếm lời các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Sau khi phạm tội bị cáo N đã đầu thú về hành vi phạm tội. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm cơ bản bị cáo đã khai báo hành vi phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Việc TAND cấp sơ thẩm, xác định bị cáo N không thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là chưa phù hợp. HĐXX phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm xác định bị cáo N thành khẩn khai báo theo điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Đối với bị cáo T được áp dụng tình tiết thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS là chính xác. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm

áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 BLHS đối với bị cáo T và N là không chính xác, vì lời khai của các bị cáo không giúp các cơ quan trong việc phát hiện tội phạm mới hoặc đồng phạm mới.

Xét thấy, bị cáo Trần Văn N là người trực tiếp mua pháo nổ với mục đích để bán kiếm lời và rủ rê Vũ Văn T cùng đi bán pháo nổ. Do đó, bị cáo Trần Văn N giữ vai trò chính, bị cáo Vũ Văn T biết rõ mục đích của N mang pháo nổ đi bán nhưng vẫn đồng ý vận chuyển nên giữ vai trò đồng phạm với N. Tại cấp phúc thẩm các bị cáo không xuất trình được căn cứ, tình tiết giảm nhẹ mới. Mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp với hành vi phạm tội của các bị cáo. Do đó, HĐXX không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Kháng cáo của các bị cáo N và T không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Trần Văn N và Vũ Văn T; giữ nguyên bản án sơ thẩm số 19/2021/HSST ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương phần quyết định hình phạt đối với các bị cáo Trần Văn N và Vũ Văn T.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Văn N.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Vũ Văn T.

2. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn N và bị cáo Vũ Văn T phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

Xử phạt bị cáo Trần Văn N 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 25/9/2020.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 25/9/2020.

3. Về án phí: Bị cáo Trần Văn N và bị cáo Vũ Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 08/7/2021./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV-CA tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND thị xã Kinh Môn (2 bản);
- VKSND thị xã Kinh Môn;
- Cơ quan CSĐT - CA thị xã Kinh Môn;
- Cơ quan THAHS - CA thị xã Kinh Môn;
- Chi cục THADS thị xã Kinh Môn;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ, Tòa Hình sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thanh Tuấn